

Số: 165/2019/QĐST-HN&GD

Phổ Yên, ngày 07 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 226/2019/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị L, sinh năm 1992.

HKTT: xóm Q, xã T, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987.

HKTT: xóm C, xã V, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Dương Thị L, sinh năm 1992.

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị L và anh Nguyễn Văn H.

2.2 Về con chung: Chị L, anh H xác định vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Hồng Nhung, sinh ngày 29/7/2012 và Nguyễn Đức Duy, sinh ngày 19/5/2014. Chị L, anh H thỏa thuận: Chị Dương Thị L là người trực tiếp nuôi

dưỡng, chăm sóc, giáo dục 02 con chung là Nguyễn Thị Hồng Nhung và Nguyễn Đức Duy đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị L không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung nêu trên, nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh H đến khi chị L có yêu cầu. Anh Nguyễn Văn H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản, cản trở.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3 Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu xem xét, giải quyết

2.4 Về Tài sản riêng: Không có, không yêu cầu xem xét, giải quyết.

2.5 Về nợ chung: Không có không yêu cầu xem xét, giải quyết

2.6 Về Án phí: Chị L, anh H thỏa thuận: Chị Dương Thị L tự nguyện nhận nộp 150.000đ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0004402, ngày 03/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phổ Yên. Chị Dương Thị L được hoàn lại 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên ;
- VKSND thị xã Phổ Yên;
- Cổng TTĐT TAND;
- Chi cục THADS thị xã Phổ Yên;
- UBND xã Vạn Phái;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kim Ngọc

